

THIẾT BỊ CẮT SÉT TEC-TSG130 (Triggered Spark Gap)

Cảm ơn quý khách hàng đã sử dụng thiết bị chống sét của đơn vị chúng tôi!

Xin Quý vị hãy đọc kỹ tài liệu này trước khi sử dụng và hãy lưu giữ cẩn thận cùng với sự tồn tại của thiết bị nhằm phục vụ chúng cho việc khai thác hiện tại và tương lai trong điều kiện dịch chuyển.

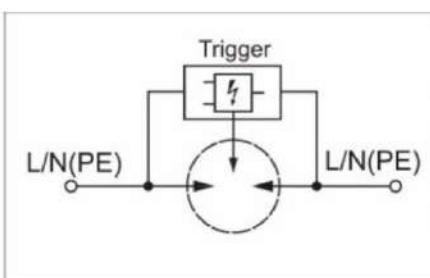
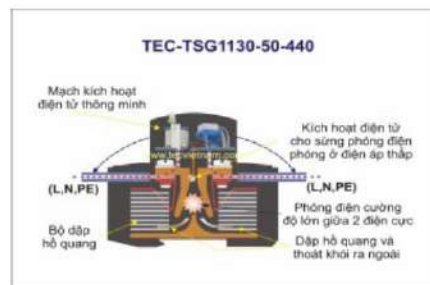
TEC-TSG130 là sản phẩm cắt sét được chế tạo dựa trên nền công nghệ điện và điện tử tiên tiến nhất hiện nay trên toàn thế giới.

Được sử dụng công nghệ TSG (Triggered Spark Gap)-công nghệ phóng điện qua khe hở có mạch kích hoạt điện tử nên đã hạ được điện áp cắt sét xuống thấp, khắc phục được yếu điểm của công nghệ Spark Gap (SG) truyền thống là điện áp cắt sét còn cao (từ 3000V-4000V), vẫn gây hỏng hóc cho các thiết bị điện tử nhạy cảm đang sử dụng hiện nay.

Nhờ có mạch kích hoạt điện tử (Triggered), điện áp chỉ gần vài trăm Volt là có thể được kích hoạt và thiết bị hoạt động tốt, khắc phục mọi nhược điểm của SG, bên cạnh đó còn có mạch dập hồ quang để ngăn chặn ngọn lửa hình thành và chuyển ra ngoài nhờ mạch dập hồ quang.

Trong chống sét lan truyền, dùng công nghệ TSG ngay ở đầu vào là hoàn hảo nhất bởi TSG có thể:

- Cắt được các xung sét đánh trực tiếp Class I có cường độ lớn (10/350 μ s) và các xung sét lan truyền (8/20 μ s) với Class II.
- Điện áp cắt đã hạ được rất thấp, đủ để bảo vệ tốt các thiết bị điện tử.
- Sử dụng cho nhiều chế độ bảo vệ như L-L, L-N, L-PE cũng như N-PE
- Độ bền cao, năng lượng tản sét lớn.
- Phù hợp các tiêu chuẩn của IEC 61643-11.



I.THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Tên, số hiệu	TEC-TSG130
Điện áp làm việc bình thường, Un	220-240V
Mạng điện sử dụng thích hợp	TN-C, TN-C-S, TN-S, TT
Điện áp chịu đựng liên tục lớn nhất, Uc	440VAC
Tần số hoạt động	50/60Hz
Dòng điện tiêu thụ @Un	2,2mA
Dòng thoát sét cực đại dạng sóng 8/20μs, I _{max}	130kA 8/20μs
Dòng thoát sét cực đại dạng sóng 10/350μs, I _{imp}	50kA 10/350μs
Chế độ bảo vệ	Đơn một: L-L, L-N, L-PE hoặc N-P
Công nghệ chế tạo	(Trigger Spark over Gap)
Follow Current Extinguishing Capability	43kA @ Un
Voltage Protection Level, Up	<2.3kV @ 20kA
Mức điện áp bảo vệ, Up	<1.5kV @ 3kA
Trạng thái thiết bị khi hoạt động	LED xanh sáng(tùy theo từng chế độ kết nối)
Kích thước(cao x sâu x rộng)	90 x 68 x 36(mm)
Độ rộng ngang sản phẩm	2M(Bảng 2 automat đơn cực)
Trọng lượng	0,3 kg
Vỏ bao quanh	Cài thanh DIN, nhựa nhiệt dẻo UL94-V0, độ kín tiêu chuẩn IP20(NEMA-1)
Đầu nối	Dây có diện tích mặt cắt từ 2,5 mm ² đến 50 mm ² hoặc thanh cái 12 mm x 2,5 mm.
Lắp đặt	Gài trên thanh ray DIN Rail 35mm
Nhiệt độ hoạt động	-40°C to 80°C (-40°F to 176°F)
Độ ẩm	0% to 95% không ngưng tụ
Phù hợp các tiêu chuẩn	Meet ANSI®/IEEE® C62.41.2 Cat A, Cat B, Cat C ANSI®/IEEE® C62.41.2 Scenario II, Exposure 3, 100kA 8/20μs, 10kA 10/350μs, IEC 61643-11. Class I, Class II. UL1449 Edition

II. CÁCH ĐẦU NỐI:

